



BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 64

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

HỘI ĐOÀN BÁT VỤ LỢI VÀ TỪ THIỆN

GIẤY PHÉP SỐ 800032127 – SỐ MIỄN THUẾ VỤ: 20-0094475

TRỤ SỞ TẠM: 10731 TRIOLA LANE. HOUSTON, TEXAS 77072

ĐIỆN THOẠI: 713-933-3127 ** EMAIL: datlam1951@hotmail.com

datlam1951@hotmail.com Web Site: www.hoiaihoubienhoa.org

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 11 NĂM 2008, TẠI HOUSTON, TEXAS

Thành phần
Ban Chấp Hành
2007-2010

Ban Cố Vấn

Ông Lê Văn Năm
Ông Lê Văn Trường

Ban Điều Hành

Hội Trưởng

Ông Lâm Sĩ Đắt

Phó Hội Trưởng Nội Vụ

Ông Ngô Khương An

Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ

Ông Kevin Đức Nguyễn

Thư Ký

Cô Đỗ Thị Minh Tâm

Thủ Quỹ

Cậu Bùi Văn Tuấn

T/B Lễ Vía Đức Ông

Trần Thượng Xuyên

Ông Từ Phước Hạnh

T/B Đại Hội Tân Niên

Ông Nguyễn Văn Ngân

Thông Tin và Liên Lạc

Cô Vân : 281-261-5844

Ông Lâm Sĩ Đắt

Tư Gia : 281-933-3127

Cell Phone: 713-922-5638

Thư từ gửi về địa chỉ:

10731 Triola Lane

Houston, Texas 77072

Thơ Ngỏ

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Con bão *Ike* vừa qua đã gây thiệt hại nặng cho hơn 100.000 căn nhà, 27 nhà máy khai thác dầu và chất đốt bị tê liệt, ước đoán thiệt hại từ 10 đến 18 tỷ Mỹ kim, thật là kinh khủng, nhưng thiệt hại của cơn bão này vẫn không nặng bằng cơn bão tài chánh, sóng gió ngầm nhưng có khả năng làm sụp đổ nền kinh tế Mỹ và ảnh hưởng dây chuyền đến nền kinh tế thế giới, khiến Tổng Thống George Bush phải khẩn cấp lên tiếng yêu cầu Quốc Hội Mỹ chuẩn chi cho kế hoạch ứng cứu nền kinh tế Mỹ với số tiền lên đến 700 tỷ đô la. Sau một thời gian tranh cãi, cuối cùng lưỡng viện Quốc Hội Mỹ đã quyết định tán thành.

Dân chúng khắp nơi nhất là người Mỹ vẫn hoang mang vì thuế đất tại Mỹ đang gia tăng, trên ba mươi tiểu bang đang “la làng” về thâm thực ngân sách và yêu cầu Liên Bang yểm trợ, trong khi thị trường chứng khoán toàn cầu vẫn bất ổn nghiêm trọng, tiếp tục tuột giá... Tình trạng này chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến đời sống của mọi người, nhưng chúng ta chẳng biết làm gì hơn là chờ xem những gì sẽ xảy ra với lòng mong mỏi thị trường tài chính Mỹ sớm ổn định để mọi người nhẹ gánh lo âu, vui vẻ làm ăn, góp phần giúp nền kinh tế Mỹ sớm phục hồi, đổi mới.

Bây giờ, Hội xin trình bày đôi dòng về Đặc San Hội Ái Hữu Biên Hoà, Xuân Kỷ Sửu 2009, đã và đang được chuẩn bị ráo riết mấy tháng nay.

Được sự cộng tác hơn 20 tác giả đóng góp những bài văn, thơ... một đặc sản Biên Hoà nơi xứ người, nhân dịp Năm mới, Tết đến, Xuân về, rất phong phú với những bài viết thật đặc sắc, thâm đậm màu quê hương xứ Bưởi cũng như giá trị về văn học nghệ thuật và lịch sử, những vần thơ đẹp tình quê, yêu người mến đời, tài liệu về y học bổ dưỡngkhông quên phần gia chánh nổi tiếng Biên Hoà.....

Kinh nghiệm năm vừa qua, cho thấy, sau khi Đặc San Xuân đã gửi đi, có một số đồng đồng hương gửi thư xin mua thêm để tặng cho bạn bè, nhưng rất tiếc Hội không thể thỏa mãn, vì số ấn bản có hạn. Hội thấy đây là một sự kiện đáng lưu ý.

Nhân dịp đầu năm Kỷ Sửu, tặng cho bạn bè thân thích một quyển Đặc San Xuân, giá chỉ bằng giá một tô phở, nhưng về mặt tinh thần giá trị hơn nhiều, trang trọng hơn nhiều và có ý nghĩa, với niềm hạnh diện, giới thiệu những nét đẹp và đặc sản của Biên Hòa, cho bè bạn khắp nơi, là một việc nên làm.

Kính xin Quý Vị hết lòng trợ giúp Đặc San Kỷ Sửu 2009 bằng cách mua ủng hộ để Hội có đủ tiền trang trải ấn phí và cước phí khi gửi đi.

Trân trọng kính chào.

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị một bài văn rất hay của một cây bút trẻ: Đồng hương cháu Nguyễn Công Khanh viết về một thời nơi chợ Bình Trước, Biên Hoà, dù mấy mươi năm trôi qua, kỷ niệm vẫn còn vương nhớ tuổi học trò. Hội chân thành cảm tạ sự tham gia của cháu Khanh. Kính mời Quý Vị.

NGÀY ẤY TRONG MẮT TÔI *Nguyễn Công Khanh (Atlanta, Georgia, USA)*

Không biết tự bao giờ tôi trở nên trầm lặng vì trải qua những thăng trầm cuộc sống, vẫn muốn giữ trong lòng mình những tháng ngày thơ ấu bình thường như bao nhiêu học trò khác. Nhưng ký ức cô đọng quay về một thời nắng ấm miền Nam mến yêu dưới màu vàng của bóng cờ nhân bản. Sống để cảm thụ những giây phút hiện tại, đáng quý nhất là tình yêu gia đình và quê hương. Những giây phút mà tuổi thơ trong vắt như tờ giấy trắng, chữ thoáng hương mùi mực viết và hương gió đồng nội, hương ngậy ngậy của nước sông Đồng Nai, không có những xa hoa phù phiếm, nhưng ngự trị trong trí cảnh vật và con người cần lao xung quanh êm đềm, tuy cuộc sống an bình bị quấy động bởi những suy trầm thời chiến tranh. Nhưng đối với tôi đó là hành trang hoài niệm đáng yêu của thời thơ ấu, một thời bẽ dẫu.

Không khí ồn ào của tiếng xe Lam và bạn hàng chợ đánh thức tôi dậy. Trời đã năm giờ sáng. Ánh đèn néon tỉnh thức, sẵn sàng nhưng im vắng để đánh thức mọi người. Ngoại tôi chuẩn bị dọn đồ ăn chay để bán vì hôm nay là ngày Rằm, phần tôi sửa soạn như thường lệ để đến trường tiểu học gần nhà. Vì sống ở chợ Bình Trước, Biên Hoà nên những sinh hoạt ở chợ tạo thành một sự ồn ào náo nhiệt, do đó tôi có điều kiện để tiếp xúc nhiều thành phần khác nhau trong đời sống từ người công chức, nông dân đến người công nhân, bác xích lô, những nhà sư khát thực để giác tha... Nhưng bản tính không thích đám đông, tôi thường thu mình trong góc học nhỏ mà Ngoại tôi dán trên tường bản cửu chương và trang sách với những vần thơ ngộ nghĩnh:

*Đồng hồ đã gõ bảy giờ
Thầy Hai sửa soạn mặc đồ đi chơi
Bộ âu phục trông rất keng
Quần bi cạnh ống bẹn như dao
Veston ôm sát thân cao
Chiếc cà vạt đỏ như chào gió xuân*

Hình ảnh đó của chợ Bến Thành vào những thập niên 1950, còn nơi tôi sống như muôn ngàn ngôi chợ ở miền Nam dưới hình ảnh những phụ nữ đội khăn, áo bà ba giống như Ngoại tôi, lam lũ để nuôi con cháu ăn học không để làm quan quyền mà để làm người không bị bắt công đê nén. Âm thanh từ máy thu thanh vọng lại làn điệu tuổi trẻ của buổi sáng bắt đầu một ngày mới: “*Trả lại cho tôi là tuổi trẻ hôm nay, chúng mình đây đắp xây nên cuộc đời...*” Chuẩn bị trên con đường đến trường, chú học trò nhỏ là tôi, buổi sáng đầu ngày được sống trong âm hưởng tràn ngập yêu cuộc sống xung quanh mình. Tràn ngập hương nồng của mùi nước sông Đồng Nai và mùi hương của hương hoa sứ, hương của mùi hoa thơm cỏ lạ còn đọng những giọt sương mai. Cổng trường khép lại khi những học trò áo trắng quần xanh xếp hàng để chào quốc kỳ. Không khí trang nghiêm và âm thanh trầm hùng của bản quốc ca. “*Tiếng gọi công dân*” vang lên:

“Này công dân ơi! đứng lên đáp lời sông núi.....Xứng danh ngàn năm dòng giống Lạc Hồng.”

Từ suối nguồn tâm thức, tuổi thơ là cả vòm trời ước vọng tương lai thôi thúc cùng với say mê sách vở với những dòng sử Việt, phần trắng bảng đen, với những câu cách ngôn: “*TIÊN HỌC LỄ HẬU HỌC VĂN*”, “*TRAI THỜI TRUNG HIẾU LÀM ĐẦU, GÁI THỜI TIẾT HẠNH LÀM CẦU TRAO MÌNH*”.....

Tôi học ở Ngoại tôi lòng tin ngưỡng Phật Trời trong khói nhang trầm trang nghiêm ngày Rằm, lẩm bẫm cầu nguyện tất cả mọi người được an bình. Đi viếng đình thần Trần Thượng Xuyên và đi lễ chùa, có những lúc như thế tôi thường được về quê Tân Triều, Bến Cá, Tân Thanh. Dòng sông êm ả trôi với những chiếc ghe xuôi ngược bình lặng, thỉnh thoảng vài chiếc thuyền chài tung lưới trên mặt sông...Đời sống êm đềm không tính toán, lọc lừa, bản tính chân chất hiếu khách của người miền Nam. Ngày ấy trong mắt tôi, hình ảnh đồng quê với những cánh đồng bát ngát, vài mái tranh lan nhẹ khói lam chiều, thả hồn theo dòng sông Đồng Nai êm ả uốn lượn dưới những bóng cây cổ thụ và hàng bưởi được phủ lấp phù sa, cảnh đẹp như trên TiVi trong chương trình “*Nước Việt Mến Yêu*”. Vì sống ở gần sông Đồng Nai nên tôi yêu sông hơn yêu biển cả, dù mọi sự so sánh đều khập khiễng, nên khó có thể nói rằng sông hay biển trữ tình hơn. Thời gian sau này, khi chế độ Cộng Sản vào Nam, được biết những bữa cơm ít cá nhiều khoai độn và lòng người ly tán không còn như xưa.

Tôi thường đạp xe dưới những hàng cây cuối đầu trăm mặc để thả hồn giấc mộng viễn phương đến chân trời nhân bản tự do, không còn muốn ràng buộc vào những cuộc tình không lối thoát. Câu luân lý học đúng trong trường hợp: “*Người da trắng sống với tương lai, người da đen sống với hiện tại, còn người da vàng sống với dĩ vãng*”. Vì người phương Tây yêu chuộng không gian sống, con người phương Đông chuộng thời gian, nên đối với tôi, trân trọng quá khứ của mọi người là hành trang sống với hiện tại và tương lai dù có những lúc hờ hững và lãng quên. Viết đến đây trong tâm trạng đang trùng vây hoang mạc, ký ức chập chờn, với muôn ngàn suy nghĩ, nhưng nét bút vẫn hoang sơ thuở học trò đầy ắp những hoài niệm.

Rồi chiến tranh khuấy động tâm hồn vô tư của tuổi thơ sống trong cảnh thanh bình. Tin tức Việt Cộng pháo kích vào trường Tiểu học Cai Lậy làm những học sinh chết, gây mỗi xúc cảm sâu xa và sợ hãi. Mỗi tối chương trình Ti Vi có những chương trình rất hay thỉnh thoảng ngắt quảng chiếu hình ảnh những chiến sĩ Cộng Hoà đang chiến đấu vang lên lời hát: “*Giặc thù Đỏ xâm lăng, bàn tay nhuộm máu hận thù. Giặc thù Đỏ xâm lăng, bàn tay nhuộm máu anh em...*” “*Hàng ngàn cánh tay đưa lên, hàng vạn cánh tay đưa lên, quyết đấu tranh bảo vệ toàn vẹn sông núi...*”

Nhưng Biên Hoà vẫn bình thường, an bình, chiến tranh chỉ đến qua báo chí truyền thông. Nhưng cuộc chiến một ngày một gia tăng cường độ. Tin hải chiến Hoàng Sa, giữa Việt Nam và Trung Cộng, đến tin mất Phước Long; rồi sẽ đến phần nào của miền Nam Việt Nam sẽ rơi vào tay Bắc Việt??? Thoáng gặp một vài chiếc xe GMC chở quan tài có phủ cờ vàng ba sọc đỏ chạy vội vã trên cầu Mới vào chiều mưa lất phất....

Người dân đâm lo lắng không biết ngày mai ra sao. Sống để hưởng thụ vội vã với những cơ hội làm ra tiền, vì sợ không bao lâu nữa Cộng Sản sẽ vào. Góc đường Trịnh Hoài Đức và Sân bay Biên Hoà, phố xá vẫn đông đúc khách và xe cộ. Hình dáng những người lính không quân trong bộ đồ bay dong dỏng cao, những cảnh sát viên tạo sự an tâm trong thành phố nhỏ....Rạp Cinéma Khánh Hưng, Lido, Biên Hùng, Thanh Bình mỗi lần tan xuất film xe cộ dập diu đầy khói quện lẫn ánh đèn màu quán xá hai bên lề....

Cuộc chơi nào cũng qua, cuộc vui nào rồi cũng phải tàn, chỉ để lại nỗi xót xa khi hồi tưởng lại, người ta chỉ thật sự luyến tiếc trân quý khi nó mất đi.

Viễn Khách Và Dòng Sông Nước Cạn

Ôi tội nghiệp một dòng sông nước cạn
Như phận người xa biệt chôn quê hương
Nước tự nguồn về đâu? - Sông tro đáy
Người có nào đành lưu lạc viễn phương.

Sông cạn nước thuyền không về bến mộng
Bờ bãi kia nào có cuộc tương phùng
Trăng rải ánh, hết giao tình sóng biếc
Cảnh hoàng hôn hiu hắt đến nao lòng!

Ngày xưa đó dòng sông xanh như lụa
Bìm bịp kêu con nước lớn nước ròng
Rồi hạn hán tự trời không đổ nước
Cạn suối nguồn khô cạn cả dòng sông.

Sông cạn nước buồn như người xa nước
Vạn dặm trường ngày tháng mãi lao lung
Đời bôn ba nhọc nhằn quanh cuộc sống
Mãi hắt hiu như sông nước cạn dòng.

Nhìn quanh đây bên bờ xơ xác quá
Những đồng xanh cỏ cháy hoá nương khô
Đời lữ khách cô đơn buồn xứ lạ
Như sông kia cạn nước quanh đôi bờ!

Hàn Thiên Lương
Portland, Oregon. USA

Chúc Mừng

Hội Ái Hữu Biên Hoà, Houston, Texas/Ban Lễ Vía Đức Ông Trần Thượng Xuyên, Houston, Texas hân hoan chúc mừng Hội Đồng Hương Tân Lân Biên Hoà, San Jose, California:

Vạn Sự Công Thành Viên Mãn - Phúc Lộc Trường Tồn

Thay mặt Ban Chấp Hành, chúng tôi chân thành cảm tạ ông Hội trưởng Trang Tấn Hưng/Ban Tổ Chức đã gửi Thiệp Mời chúng tôi về tham dự ngày Đại Lễ Vía Ông Đình Tân Lân và Ra Mắt Tân Ban Chấp Hành Hội.

Được biết năm nay, buổi Lễ Vía Ông sẽ vào ngày Chúa Nhật, 16 tháng 11 năm 2008, tại Yerba Buena High School, 1855 Lucretia Avenue, San Jose, California 95122, lúc 10 giờ sáng đến 03 giờ chiều cùng ngày.

Để biết thêm chi tiết, hầu đến tham dự đông đảo ngày Lễ Vía Ông, San Jose, California, xin liên lạc: Hung Trang (408) 595-3551, Hiền Ngô (408) 853-7779, Ngọc Tạ (408) 892-3209, Mai Lý (408) 838-2367.

Thông Báo

Ban Lễ Vía Đức Ông Trần Thượng Xuyên trân trọng thông báo cùng Quý Vị:

Ngày Lễ Vía Đức Ông năm nay sẽ được tổ chức vào ngày Chúa Nhật, 16 tháng 11 năm 2008, từ 11 giờ sáng cho đến 04 giờ chiều, tại Sharptown Community Center, 6600 Harbor Town, Houston, Texas 77036.

Phân Ưu

Được tin buồn Thân Mẫu của Đồng Hương Chị Nguyễn Thị Tuyết Mai, Cô của Đồng Hương Anh Trương Minh Sung, Chị Trương Lê Minh Phương, là Cụ Bà Quả Phụ Nguyễn Văn Bé (Cô Mười Bé), nữ danh Trương Thị Hộ, Pháp danh Diệu Cung, sinh năm 1922 (Nhâm Tuất), từ trần ngày 23 tháng 9 năm 2008 (Mậu Tý), tại Garden Grove, California. USA. Hưởng thọ 87 tuổi. Linh cữu được đưa về Biên Hoà, Việt Nam để an táng.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Chị Nguyễn Thị Tuyết Mai, Anh Trương Minh Sung, Chị Trương Lê Minh Phương và cùng toàn thể tang quyến. Nguyên cầu hương linh Cụ Bà sớm siêu thoát về cõi Tây Phương Cực Lạc.

Chúc Mừng

Nhận được hồng thiệp của Đồng Hương Bà Phương M. Trần (cựu học sinh trường Trung Học Công Lập Ngô Quyền, Biên Hoà) trân trọng thông báo Lễ Thành Hôn của con là **David M. Trần** sánh duyên cùng cô **Pamela Akaravin**, con của Ông Bà Joe P. Akaravin. Hôn Lễ sẽ được cử hành vào lúc 12 giờ trưa thứ Bảy ngày 22 tháng 11 năm 2008, tại 11208 Bigelow Street, Cerritos, California 92844.

Hội Ái Hữu Biên Hoà chân thành chúc mừng hai họ có được Dâu Hiền và Rễ Quý, mến chúc hai cháu **David M. Trần** và **Pamela Akaravin** một đời hạnh phúc, thương yêu nhau, an khang và thịnh vượng.

Cúng Lễ Vía Đức Ông: Giáo sư Liêng Khắc Văn (Homebush, Australia) \$100, Chị Vũ Thu Anh (Westminster, CA) \$200, Anh Hà Văn Bảy (Westminster, CA) \$20, Anh Lương Bác (Italy) \$20, Anh Giãn Đức (Holland) \$20, Anh Lý Văn Tâm (Norcross, GA) \$30, Chị Trần Thị Ánh (Lawrenceville, GA) \$30, Chị Trương Tố Quyên (Ontario, Canada) \$20, Anh Nguyễn Văn Ngân (Houston, TX) \$50. Bà Trương Thị Ngọc Hương (Suisse) \$20, Anh Lương Bác (Italy) \$20, Ông Giãn Đức (Holland) \$20, Chị Giãn Huệ (Denmark) \$20, Chị Hà Diệu Minh (Houston, Texas) nhang đèn, Bà Vương Tô (Houston, TX) 01 mâm mì xào chay, Chị Ngũ Ánh Vân (Cypress, TX) Gia đình Anh Chị Tài & Mai T. Bánh (Houston, TX) 01 mâm bánh bông lan, Gia đình Diệp Kỳ Quang (Pearland, TX) Dưa chua, Gia đình Trần Văn Thanh (Katy, TX) 04 chậu bông, Gia đình Nguyễn Bửu Lân (Houston, TX) 20 cây bông huệ, Gia đình Lâm Sĩ Đất (Houston, TX) 200 chai nước lọc, 10 chai nước ngọt, Chị Hanna Trần (Stanton, CA) \$10. **Tặng Quỹ Hội: Đồng Hương:** Anh Nguyễn Văn Cửu (Federal Way, WA) \$100, Bác Võ Hà Khuê (Seattle, WA) \$100, Anh Chị Đỗ Như Thạch & Loan (Burke, VA) \$100, Chị Huệ Amy Nguyễn (Atlanta, GA) \$20, Anh Huỳnh Châu Livingston, NJ) \$50, Anh Giãn Xú (Biên Hoà, VN) \$100, Anh Lý Văn Tâm (Norcross, GA) \$30, Chị Lê Thị Nghĩa (Santa Rosa, CA) \$50, Chị Trương Tố Quyên (Ontario, Canada) \$20, Anh Giãn Đức (Holland) \$30, Anh Lương Bác (Italy) \$30, Chị Giãn Huệ (Denmark) \$40, Bà Trương Thị Ngọc Hương (Suisse) \$30, Chị Hanna Trần (Stanton, CA) \$10. **Tem:** Chị Võ Thị Tuý (Houston, Texas) 80 con tem. **Tiền Ủng Hộ Đặc San Xuân Kỷ Sửu, 2009:** Bác Lê Văn Nhơn (Huntington Beach, CA) \$100, Anh Lê Ngọc Sâm (Virginia Beach, VA) \$30, Anh Chị Trịnh Văn Kiều & Oanh (Alexandria, VA) \$50, Anh Hà Văn Bảy (Westminster, CA) \$30, Anh Lương Bác (Italy) \$30, Anh Giãn Đức (Holland) \$30, Bà Trần Thị Tài (Lawrenceville, GA) \$30, Chị Trương Tố Quyên (Ontario, CA) \$20, Chị Hanna Trần (Stanton, CA) \$10. **Tặng Sách bán gây Quỹ Hội:** “*Những Ngày Qua*” của Bác sĩ Trần Nguơn Phiêu (Armarillo, TX) 10 quyển.

PHỤ BẢN BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 64

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 11 NĂM 2008 TẠI HOUSTON, TEXAS

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị bài viết của Đồng hương Nguyễn Kim Lộc về nhà thơ Hàn Bích Nguyệt, bút hiệu của Đồng hương Nguyễn Văn Bạch, (1934, Giáp Tuất), Bình Trước, Biên Hoà, cựu Cầu Thủ mang số 10 của đội Túc Cầu Biên Hùng-Biên Hoà vang tiếng ngày xưa. Kính mời Quý Vị.

NIỀM ĐAM MÊ THƠ ĐƯỜNG

Sau hơn mười năm xa cách, mùa Hè năm nay (2008), tôi tình cờ gặp lại nhà thơ Hàn Bích Nguyệt, nhân chuyến ông từ Việt Nam qua Mỹ, thăm gia đình của ông tại vùng Orange County/California và tôi cũng có dịp đến Cali vào khoảng thời gian này.....Anh em tay bắt mặt mừng, niềm vui khó tả và tôi ở chơi với ông trên hai tuần lễ, trao đổi đủ thứ chuyện liên quan đến đời sống xã hội và văn học, nhất là chuyện tâm tình của người ở quê nhà và kẻ đang sống nơi hải ngoại tha hương trong ý thơ của Thế Nhân:

“Hai mái tóc âm thầm bạc trắng - Tình tương thân sâu lắng tháng ngày.”

Thế là hai anh em tha hồ tâm sự và trong dịp này, tôi có dịp học hỏi ở Hàn Bích Nguyệt khá nhiều về thơ văn. Tôi biết ông làm thơ rất sớm, khoảng thời gian còn là học sinh trường Mỹ Nghệ, Biên Hoà, thỉnh thoảng ông làm thơ gởi đăng trên Tuần báo Nước Nam hoặc tờ Nhật báo Trắng Đen do ký giả kỳ cựu Việt Định Phương làm chủ nhiệm kiêm chủ bút vào khoảng thập niên 50.

Trong các thể thơ, ông đam mê Đường thi một cách lạ thường. Ông trình bày về thú làm những bài thơ Đường của riêng ông, ông viết nháp trên từng tấm bảng nhỏ, dựng ở những nơi trông trái, để thấy nhất ở trong nhà, để ông có dịp đọc đi đọc lại, sửa chữa, cân nhắc, đổi ý, đổi từ... cho đến khi nào bài thơ được như ý rồi, ông chép vào tập và cho tấm bảng đó được lui xuống, nhường cho bài thơ nháp khác được dựng lên... Ông làm thơ rất nhiều, nhưng chưa tự mình xuất bản một tập thơ nào, chỉ có thơ đăng chung với nhiều tác giả trong các tập “*Trăng Rằm*”, “*Nắng Mai*”, “*Tuyển Tập Đường Thi*”...

Ông chơi thơ tài tử, làm thơ đối với ông là một thích thú, say mê và điều thi ca, nghệ thuật và cũng để dần trải nỗi lòng của mình trong những câu thơ, ông thích nhất thể thơ Đường, vì từ ngữ ít mà ý tứ rạt rào, ngoài ra, ông có ý lồng các câu thơ của chính ông vào các hoạ phẩm của ông với những nét chữ nguệch ngoạc phóng khoáng... thơ chưa có trường phái thơ hoạ hay thơ pháp, một lối phóng bút riêng tư mang tánh nghệ thuật, cho bức tranh lung linh màu sắc, ẩn tàng ý nghĩa, thêm phần thi vị.

Ông chê tôi làm thơ Đường không nghiêm túc, không giữ đúng niêm luật bằng trắc, buông thả trong vần điệu, dễ dãi với đối ngẫu... không giữ được cốt cách của một bài Đường thi, chỉ có tám câu, mỗi câu bảy chữ, tất cả 56 chữ, nhưng phải gói trọn tâm tư tình cảm cùng tất cả những gì tác giả muốn gửi gắm, hoặc diễn đạt dù tả cảnh hay tả tình... Đường thi quả thật rất khó viết, bị ràng buộc đủ thứ luật lệ, một bài Đường thi, ngoài việc giữ đúng niêm luật, còn phải đối ý, đối từ ở cặp trạng và cặp luận (bốn câu giữa của bài Đường thi), và phải giữ độc vận, có nghĩa là các vần cuối câu thơ 1, 2, 4, 6, và 8 phải giống nhau; không được dùng vần khác nhau, gọi là *lạc vận*; hoặc dùng vần trái trại, gọi là *cưỡng vận*; lạc vận và cưỡng vận đều nên tránh. Ngoài ra, còn phần niêm luật, chữ thứ nhì của câu thứ hai và thứ ba phải cùng thanh bằng hoặc thanh trắc; câu thứ tư và câu thứ năm, câu thứ sáu và câu thứ bảy cũng như câu thứ nhất và câu thứ tám phải cùng thanh điệu ở chữ thứ nhì.

Ngoài ra, người làm thơ Đường phải nghiêm túc tuân theo luật bằng trắc, các chữ ở vị trí thứ nhì, thứ tư và thứ sáu trong câu thơ, bắt buộc phải đúng, trắc là trắc, bằng là bằng chứ không thể làm lẫn bằng qua trắc hoặc trắc qua bằng được, do luật “*nhì, tứ, lục, phân minh*”, còn các chữ ở vị trí khác, có thể chằm chước, như chữ thứ nhất, thứ ba và thứ năm trong câu (vần trắc hay vần bằng cũng được), do luật “*nhất, tam, ngũ, bất luận*”, một thể thơ có bố cục rất chặt chẽ, luật lệ rất phân minh và bốn câu giữa, tức cặp trạng (câu thứ ba và thứ tư) và cặp luận (câu thứ 5 và thứ 6), bắt buộc phải đối nhau, đối ý, đối từ (danh từ đối danh từ, tính từ đối tính từ), chữ kép đối chữ kép, chữ đơn đối chữ đơn và tránh điệp vận, tránh trùng dấu giọng 3 chữ cuối của câu thơ, tránh dùng vần cặp ở ba chữ cuối câu... Và muốn biết bài thơ thuộc luật bằng hay trắc, ta chỉ cần nhìn vào chữ thứ nhì và chữ thứ sáu của câu thứ nhất, nếu cả hai chữ đều là vần trắc thì bài thơ “*luật trắc*”, và là vần bằng thì là “*luật bằng*”. Ngoài ra trong thơ Đường còn có thể Thất Ngôn Tứ Tuyệt hoặc Ngũ Ngôn Tứ Tuyệt, gọi là Đường Thi Biến Thể. Ông cho tôi một bài học thật là đích đáng, ông nói có nhiều người làm thơ và cố làm cho thật nhiều, làm thơ như cái máy sản xuất thơ, ghép chữ qua lại để thành một bài thơ và nếu không giống thể thơ nào, thì gán cho nó là thơ mới hoặc thơ tự do.

Thơ tự do, có bài cũng hay lắm, nội dung rất sâu sắc, nhưng thật sự mà nói, phần lớn các bài thơ tự do, đọc lên, ý tứ mơ hồ, lời thơ không mạch lạc, thiếu nhạc tính, không hấp dẫn người đọc và khiến người nghe không hiểu tác giả muốn nói gì. Nói đến thơ là phải nói đến luật thơ và vần điệu... Thơ mà thiếu vắng hai yếu tố vừa kể, còn gọi là thơ nữa hay sao? Ông nói, thậm chí có nhiều người làm thơ nhưng không nắm vững văn phạm, ngữ pháp, cả đến điều căn bản nhất trong nghệ thuật làm thơ là các thanh điệu bằng và trắc. Thanh bằng gồm tiếng có dấu huyền và không dấu; thanh trắc gồm các tiếng có dấu sắc, hỏi, ngã và nặng, mà trong lãnh vực thơ có đến tám thanh và mỗi thanh có tên riêng

**1. *Phù-bình thanh* gồm những tiếng không dấu **2. *Trầm-bình thanh* gồm các tiếng có dấu huyền (ˊ)
**3. *Phù-thượng thanh* gồm những tiếng có dấu ngã (ˋ) **4. *Trầm-thượng thanh* gồm những tiếng có dấu hỏi (?)
**5. *Phù-khứ thanh* gồm những tiếng có dấu sắc (ˊ) **6. *Trầm-khứ thanh* gồm những tiếng có dấu nặng (ˊ)
**7. *Phù-nhập thanh* gồm những tiếng có dấu sắc mà đằng sau có các chữ c, ch, p, t. **8. *Trầm-nhập thanh* gồm những tiếng có dấu nặng (ˊ) mà đằng sau có c, ch, p, t. Trong ý hướng giúp tôi làm thơ Đường, nhà thơ Hàn Bích Nguyệt dùng bài thơ sau đây giảng giải và phân tách cho tôi hiểu Thơ Đường

Phá đề dẫn nhập chuyện gần xa
Kế đó **thừa đề** phải nói ra
Trạng kể căn nguyên cho khúc triết
Luận bàn mọi lẽ chẳng sai ngoa
Đối nhau từng cặp không trùng ý
Gắn bó hai câu phải xứng hòa
Đoạn kết vài lời cho hợp lý
Thành bài phong hoá dạy người ta.

Rồi ông nói tiếp, bài thơ Đường hay Đường Thi gồm có bốn phần chánh yếu: Đề, Thực hoặc Trạng, Luận, và Kết. Đề gồm câu 1 (Phá đề) và câu 2 (Thừa đề); Trạng gồm hai câu 3 và 4 (phải đối nhau); Luận gồm câu 5 và 6 (phải đối nhau); Kết gồm câu 7 và 8. Hàn Bích Nguyệt nói rằng, bây giờ, người làm thơ Đường cũng như người thường ngoạn nghệ thuật thơ Đường, hiếm hoi lắm vì đòi hỏi trình độ Hán Văn để có thể lĩnh hội được trọn vẹn ý nghĩa sâu sắc của bài thơ, nhất là những bài thơ cổ của các đại thi hào Trung Hoa ngày xưa, bài Đường luật thất ngôn bát cú, chuẩn mực 56 chữ, rồi ông trong niềm say sưa đọc cho tôi nghe một loạt.

Bài Hoàng Hạc Lâu (thể thất ngôn bát cú)

*Tích nhân dĩ thừa hoàng hạc khứ
Thử địa không du Hoàng hạc lâu
Hoàng hạc nhất khứ bất phục phản
Bạch vân thiên tải không du du
Tĩnh xuyên lịch lịch Hán Dương thụ
Phương thảo thê thê Anh Vũ châu
Nhật mộ hương quan hà xứ thị
Yên ba giang thượng sử nhân sầu*

Thôi Hiệu

Dịch: Lầu Hoàng Hạc

*Hạc vàng ai cưỡi đi đâu
Mà đây Hoàng Hạc riêng lầu còn trơ
Hạc hoàng đi mất từ xưa
Ngàn năm mây trắng bây giờ còn bay
Hán Dương sông lạnh cây bầy
Bãi xa Anh Vũ xanh đầy cỏ non
Quê hương khuất bóng hoàng hôn
Trên sông khói sóng cho buồn lòng ai!*

Tản Đà

Ông nói, tìm hiểu nghĩa một bài thơ chữ Hán đã khó, dịch một bài thơ chữ Hán ra tiếng Việt lại khó hơn, vì cách viết chữ Hán không có sự phân biệt danh từ chung và danh từ riêng, và cũng không có dạng chữ viết Hoa và chữ không viết Hoa để phân biệt, do đó, dịch thuật rất khó khăn, nhiều khi lệch nghĩa hoặc trái hẳn ý. Ông dẫn chứng câu chuyện Vương An Thạch (bên Tàu) khi chưa làm Tể tướng, đi chấm thi Hương ở Hàng Châu, ông đã đánh rớt oan uổng một thí sinh, vì trong bài phú của thí sinh này có câu:

Minh nguyệt sơn đầu khiếu - Hoàng khuyến ngoạ hoa tâm

Ông nghĩ rằng làm sao có thể “*trăng sáng gác đầu núi*” và làm sao “*chó vàng nằm trong lòng hoa*”. Ông gạt đi hai câu thơ đó và sửa lại...

Minh nguyệt sơn đầu chiếu - Hoàng khuyến ngoạ hoa âm

Ông nghĩ rằng “*trăng sáng chiếu đầu núi*” và “*chó vàng nằm dưới bóng hoa*” thì mới có lý chứ.

Nhưng vài năm sau, Vương An Thạch đang làm Tể Tướng, vô tình hiểu được nơi vùng Hàng Châu có một loài chim tên là “*Minh Nguyệt*” và có một loài sâu tên là “*Hoàng Khuyến*”. Vương An Thạch tỏ rõ sự ngậm ngùi hối tiếc về câu chuyện chấm thi cách mấy năm qua.

Đường thi quả là một thể thơ rất khó viết. Cảnh đời dù hoa mộng thế nào, tình ý dù rạt rào đến đâu cũng chỉ phải gói gọn, cô đọng trong 56 chữ hạn định. Nhờ Đường thi mà có nhiều thi sĩ nổi danh thiên cổ. Lý Bạch “*thấy dòng sông chảy bên trời*” (Duy kiến Trường Giang thiên tế lưu), Thôi Hiệu bị “*khói sóng nơi lầu Hoàng Hạc*” làm cho buồn bã” (Yên ba giang thượng sử nhân sầu), hoặc Đỗ Mục “*đau lòng trước cảnh chia ly, nhỏ lệ thay người đến sáng*” (Lạc chúc hữu tâm hoàn tích biệt, Thế nhân thủy lệ đáo thiên minh).

Nhiều thi sĩ cho rằng bài thơ Đường 56 chữ hãy còn dài, nên đưa ra thể thơ Thất Ngôn Tứ Tuyệt, chỉ 28 chữ thôi, nhưng vẫn cô đọng được ý bài thơ một cách tuyệt vời...

Bài Lương Châu Từ (thể thất ngôn tứ tuyệt)

*Bồ đào mỹ tửu dạ quang bôi
Dục ẩm tì bà mã thượng thôi
Túy ngọc sa trường quân mạc tiếu
Cô lai chinh chiến kỷ nhân hồi*

Vương Hàn

Dịch: Bài hát Lương Châu

*Rượu nho kẻo chén lưu ly
Uống thì trên ngựa tiếng tì dục thôi
Say nằm bãi cát ai cười
Xưa nay chinh chiến mấy ai trở về.*

Trần Trọng Kim

Thể thơ 28 chữ đã ngắn, nhưng nhiều thi sĩ cho rằng, hãy còn dài, rồi tiến thêm một bước, rút ngắn thêm nữa, đưa ra Ngũ Ngôn Tứ Tuyệt, chỉ dùng 20 chữ thôi mà cũng diễn tả đủ tình ý, mang mang một trời tâm sự ...

Bài Dịch Thủy Tống Biệt (thể ngũ ngôn tứ tuyệt)

*Thử địa biệt Yên Đan
Tráng sĩ phát xung quan
Tích thời nhân dĩ một
Kim nhật thủy do hàn*

Lạc Tân Vương

Phần trên đây là những bài thơ chữ Hán của các đại thi hào Trung Hoa ngày xưa do Hàn Bích Nguyệt đọc cho tôi nghe và ghi lại. Và sau đây là những bài thơ Đường luật của các thi sĩ Việt Nam, cấu trúc luật Đường thi rất nghiêm chỉnh...ông cũng thuộc lòng và đọc cho tôi nghe một hơi....Tôi rất phục ông, tuổi đời đã 75 rồi mà trí nhớ còn tốt đến như vậy.

Thăng Long Thành Hoài Cổ

*Tạo hoá gây chi cuộc hí trường
Đến nay thắm thoát mấy tinh sương.
Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo,
Nền cũ lâu đài bóng tịch dương.
Đá vẫn tro gan cùng tuế nguyệt,
Nước còn cau mặt với tang thương
Nghìn năm gương cũ soi kim cổ,
Cảnh đây người đây luống đoạn trường.*

Huyện Thanh Quan

Bạn Đến Chơi Nhà

*Đã bấy lâu nay bác tới nhà
Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa
Ao sâu nước cả, khôn chài cá,
Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.
Cải chửa ra cây, cà mới nụ,
Bầu vừa rụng rốn, mướp đơm hoa.
Đầu trò tiếp khách, trầu không có,
Bác đến chơi đây ta với ta.*

Nguyễn Khuyến

Bài Hồi Hương Ngẫu Thu

*Thiếu tiểu ly gia, lão đại hồi
Hương âm vô cải, mấn mao tồi
Nhi đồng tương kiến bất tương thức
Tiểu vấn: khách tòng hà xứ lai*

Hạ Trí Chương

Dịch: Trở Về Quê, Ngẫu Hứng Viết

*Bé đi, già mới về nhà
Tiếng quê vẫn thế, tóc đà rụng thưa
Trẻ con trông thấy hững hờ
Cười đùa hỏi khách đến từ phương nao*

Khuyết Danh

Dịch: Chia Tay Ở Sông Dịch

*Nơi đây từ biệt Yên Đan
Máu hung dựng tóc cặm hờn lòng sôi
Người xưa chừ đã đi rồi
Hôm nay dòng nước còn trôi lạnh lùng.*

Trần Trọng San

Khóc Ông Phủ Vĩnh Tường

*Trăm năm ông Phủ Vĩnh Tường ơi!
Cái nợ ba sinh đã hết rồi
Chôn chặt văn chương ba thước đất
Tung hô hồ thi bốn phương trời,
Cán cân tạo hóa rơi đầu mất,
Miệng túi càn khôn thắt lại rồi,
Hai bảy tháng trời là mấy chốc?
Trăm năm ông Phủ Vĩnh Tường ơi!*

Hồ Xuân Hương

Thương Vợ

*Quanh năm buôn bán ở ven sông
Nuôi đủ năm con với một chồng
Lặn lội thân cò khi quãng vắng
Eo sèo mặt nước buổi đò đông
Một duyên hai nợ âu đành phận
Năm nắng mười mưa dám quản công.
Cha mẹ thói đời ăn ở bạc!
Có chồng hờ hững cũng như không!*

Trần Tế Xương

Hàn Bích Nguyệt giải thích thêm, thơ Đường, luật lệ gò bó quá, nên ít người viết, phần đông giới trẻ bây giờ chỉ thích các thể thơ lục bát, song thất lục bát, ngũ ngôn, thất ngôn trường thiên, hoặc thơ tám chữ, hoặc thơ tự do...rồi ông đọc cho tôi một bài thơ song thất lục bát ông viết về một mối tình trên mạng, người cháu ruột của ông tên Nguyễn Châu Tuấn đang ở Biên Hoà, Việt Nam giao duyên qua mạng lưới Internet với một cô Việt Kiều ở Nhật, và kết quả hai “cô cậu này” đã nên duyên chồng vợ và đã ăn ở với nhau có một mặt con.

Chuyện Tình Trên Mạng

*Có những ngày lang thang trên mạng
Thuốc vàng tay tìm bạn chưa ra
Đêm đêm đọc diễn mình ta
Chuyện tình trên mạng mãi là cô đơn.
Bỗng bắt chợt bóng hồng kiều diễm
Gõ vào tìm cách biển trời xa
Ngỡ rằng đùa cợt bóng hoa
Nào ngờ sự thật hoá ra tuyệt vời.
Internet truyền qua Nhật Bản
Kết cuộc tình lãng mạn như mơ
Xe hoa ai kết đợi chờ
Hai người lên mạng lại ngồi hôn nhau.*

Hàn Bích Nguyệt

Một đoạn trong bài thơ tự do...có tựa:

Đời Đời Bên Nhau

*Lời yêu tuôn chảy rạt rào
Bình lên sức sống một thời vào yêu
Ta đưa nhau vào mộng
Anh nhả nhạc làm thơ
Em đan khâu thần tượng
Cho tình đẹp như mơ.*

Hàn Bích Nguyệt

Và tiếp theo, trong hồi hứng thú, ông đọc thêm cho tôi nghe hai bài thơ Đường luật của ông sau đây...

Gái Buôn Hương

*Phận gái gian truân khổ một thời
Buôn hoa rủ bướm đến vườn chơi
Vài em lỡ bước đành ôm hận
Mấy chị sa chân phải trách đời
Sáng lộ thân ngà chờ khách đến
Chiều phơi dáng ngọc đợi quan mời
Chung vui phút chốc vai chồng vợ
Diễn cảnh tình yêu thấy ghen lời.*

Hàn Bích Nguyệt

Ngoạn Cảnh SAPA

*Nắng reo khắp nẻo núi sương mù
Cây cỏ thay màu đổi áo thu
Để gáy mời đàn nơi tĩnh mịch
Ve ngân gọi bạn chốn hoang vu
Trăng thanh mê cảnh thơm lời phú
Gió mát say tình ngát tiếng ru
Vùng đất Sa Pa mây khói phủ
Hoa đào quyến rũ...bước xuân du.*

Hàn Bích Nguyệt

Thơ Đường xuất xứ từ bên Tàu (Trung Hoa) từ thuở xa xưa, được chia ra thành bốn thời kỳ: Sơ Đường (618-713), Thịnh Đường (713-766), Trung Đường (766-835), Vãn Đường(835-907), rồi lan rộng qua Việt Nam từ thời Bắc Thuộc. Nhờ thơ Đường, Trung Hoa có được nhiều thi sĩ tài ba lỗi lạc như Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị, Thôi Hiệu, Lạc Tân Vương.... Nhờ thể thơ Đường, Việt Nam có được nhiều thi sĩ lưu danh thiên cổ như Trần Tế Xương, Nguyễn Khuyến, Nguyễn Công Trứ, Bà Huyện Thanh Quan, Hồ Xuân Hương...

Hàn Bích Nguyệt nói, muốn trở thành một thi sĩ dù là thi sĩ nửa mùa, điều kiện tối thiểu là phải có niềm đam mê thơ, từ niềm đam mê này tạo người ta có thói quen tìm đọc và học thuộc lòng những trang thơ đẹp, những bài thơ hay hoặc những vần thơ bất hủ.... cứ như vậy từ tháng này qua năm nọ, đến một lúc nào đó “mình” trở thành một nhà thơ lúc nào không biết, rồi ông thách tôi, cứ thử đi...Rồi sau cùng, ông nói phần trên đây chỉ là gây ý niệm, cần đọc thêm tài liệu luật bằng vần bằng, luật bằng vần trắc hoặc luật trắc vần bằng.....để có thể hạ bút nhẹ nhàng ... và có được một bài thơ Đường chuẩn mực.

Tôi viết bài này thay lời cảm ơn nhà thơ Hàn Bích Nguyệt đã gây cho tôi niềm hứng thú với thể thơ Đường Luật, giúp tôi lãnh hội một cách sâu xa về thể thơ này và tôi xin mạo muội kết thúc bài viết bằng bài thơ:

Đường Thi Xướng Hoạ

*Thích thú làm sao những điệu vần!
Bài thơ Đường luật trái màu xuân
Ẩn tàng thi vị hoa muôn sắc
Hàm chứa văn chương nghĩa tuyệt trần
Đối ý đối từ giàu tinh luyện
Giữ niêm giữ vận đạt cân phân
Tám câu bảy chữ khuôn thơ đẹp
Xướng hoạ giao tình....kết mối thân.*